



MARKET INSIGHTS REPORTS

07.02.2025

NGÂN HÀNG ĐANG KÉO CHỈ SỐ LÊN CAO



NỘI DUNG CHÍNH

- 03 - 04** CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG
- 05** TTCK VIỆT NAM – GÓC NHÌN GIAO DỊCH THỊ TRƯỜNG
- 06** PHÂN TÍCH KỸ THUẬT
Dải băng trên mở ra tại ngưỡng kháng cự 1,280 điểm
- 07** HỖ TRỢ VÀ KHÁNG CỰ CỔ PHIẾU TRONG NGÀY
- 07** CỔ PHIẾU CÓ KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH ĐỘT BIẾN
- 08** DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ MUA BÁN CỦA SMART INVEST
- 08** TIN TỨC KINH TẾ VĨ MÔ
- 09** BIỂU ĐỒ TRONG NGÀY
Mỹ đang áp thuế cao hơn với tất cả hàng hóa so với Việt Nam áp thuế vào Mỹ
Thương chiến với Trung Quốc của Mỹ
- 10** TTCK MỸ
Dự báo các chỉ số chính sẽ giảm điểm vào phiên tới nay.

CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

THỊ TRƯỜNG TRONG NGÀY



ĐỘ RỘNG THỊ TRƯỜNG

HOSE

Tổng số cổ phiếu giao dịch	520
Số cổ phiếu không có giao dịch	0
Số cổ phiếu tăng giá	237
Số cổ phiếu giảm giá	212
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	71

HNX

Tổng số cổ phiếu giao dịch	238
Số cổ phiếu không có giao dịch	0
Số cổ phiếu tăng giá	107
Số cổ phiếu giảm giá	65
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	66

UPCOM

Tổng số cổ phiếu giao dịch	465
Số cổ phiếu không có giao dịch	0
Số cổ phiếu tăng giá	260
Số cổ phiếu giảm giá	106
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	99

GIAO DỊCH NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI

HOSE

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	60,698.19	64,536.35	(3,838.16)
% KL toàn thị trường	9.81%	10.43%	
Giá trị	1,710,676	2,820,931	(1,110,256)
% GT toàn thị trường	11.64%	19.20%	

HNX

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	10,157.34	2,121.12	8,036.23
% KL toàn thị trường	9.81%	10.43%	
Giá trị	148,972	46,898	102,074
% GT toàn thị trường	15.48%	4.87%	

UPCOM

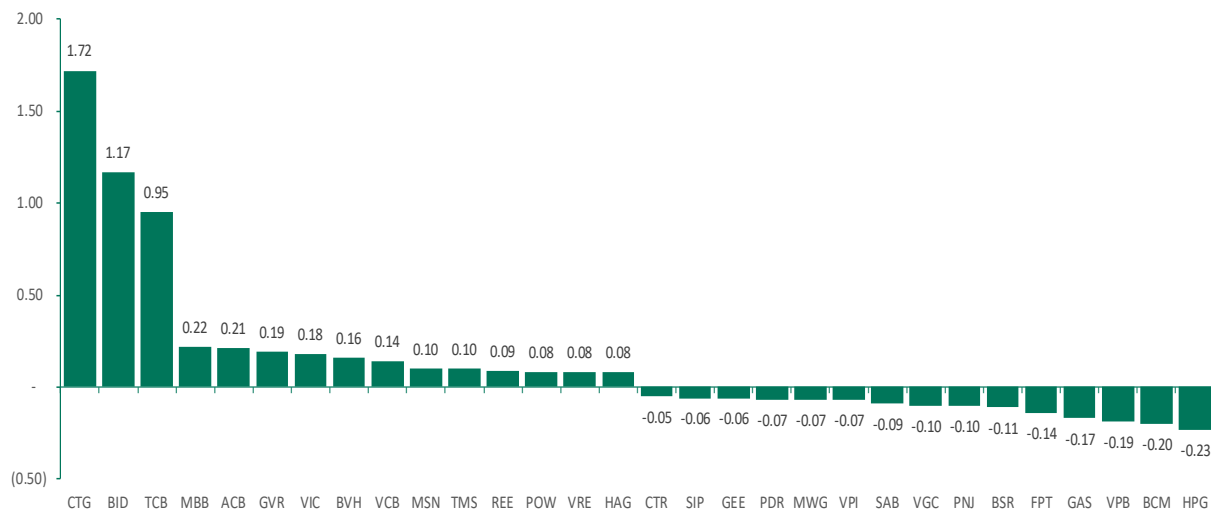
	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	582.01	511.09	70.92
% KL toàn thị trường	0.82%	0.72%	
Giá trị	31,933	14,668	17,265
% GT toàn thị trường	3.82%	1.76%	

CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

TOP 10 VỐN HÓA

STT	Mã CK	KL	Giá	Thay đổi	P/E	P/B	EPS	Vốn hóa
1	VCB	2,260,900	93,000	100 (0.11%)	15.36	2.61	6,053	519,785
2	BID	8,054,000	40,500	700 (1.76%)	9.36	1.60	4,326	279,349
3	CTG	14,973,700	40,800	1,300 (3.29%)	8.65	1.46	4,719	219,096
4	FPT	3,865,900	146,100	-400 (-0.27%)	25.65	6.00	5,697	214,923
5	TCB	26,585,000	25,750	550 (2.18%)	6.26	1.23	4,116	181,920
6	HPG	12,547,400	26,650	-150 (-0.56%)	13.66	1.49	1,951	170,460
7	VHM	3,013,800	38,750	-50 (-0.13%)	5.40	0.72	7,176	159,162
8	GAS	818,200	67,300	-300 (-0.44%)	14.95	2.56	4,502	157,662
9	VIC	1,394,900	40,650	200 (0.49%)	13.31	1.01	3,055	155,432
10	VPB	8,925,500	18,950	-100 (-0.52%)	9.53	1.02	1,988	150,348

TỔP CÁC CỔ PHIẾU ẢNH HƯỞNG TỚI VN-INDEX



TĂNG GIẢM CHỈ SỐ NGÀNH

Ngành	% Index (D)	% Index (YTD)	Số mã
Tất cả	+0.24%	+2.03%	1,598
Tài chính	+0.71%	+3.14%	104
> Tổ chức tín dụng	+0.81%	+3.56%	29
> Dịch vụ tài chính	-0.19%	-0.77%	62
> Bảo hiểm	+0.67%	+4.36%	13
Công nghiệp	+0.11%	+8.63%	389
> Vận tải	+0.02%	+10.10%	132
> Tư liệu sản xuất	+0.39%	+5.49%	213
> Dịch vụ chuyên biệt và thương mại	+0.13%	+1.56%	44
> Bất động sản	+0.06%	-0.77%	141
Tiêu dùng thiết yếu	+0.34%	-3.11%	163
> Thực phẩm, đồ uống và thuốc lá	+0.32%	-3.06%	156
> Đồ gia dụng và cá nhân	-1.61%	+2.29%	6
> Nguyên vật liệu	+0.52%	+4.21%	261
> Tiện ích	-0.03%	+0.27%	149
Tiêu dùng không thiết yếu	0%	+2.99%	260
> Phân phối và bán lẻ hàng lâu bền	-0.22%	+1.60%	124
> Hàng tiêu dùng và trang trí	+0.72%	+7.06%	92
> Dịch vụ tiêu dùng	-0.96%	+1.54%	32
> Xe và linh kiện	-0.64%	+3.24%	12
Viễn thông	-2.02%	-2.64%	48
> Viễn thông	-2.05%	-2.67%	22
> Truyền thông giải trí	-1.18%	-1.99%	26
Công nghệ thông tin	-0.28%	-4.32%	14
> Phần mềm	-0.28%	-4.33%	7
> Phần cứng	+0.03%	+0.29%	5
> Bán dẫn	0%	-3.29%	2
Năng lượng	-0.28%	-6.40%	20
Chăm sóc sức khỏe	+0.73%	+0.40%	49
> Dược phẩm - sinh học	+0.78%	+0.12%	44
> Chăm sóc sức khỏe	-0.07%	+4.69%	5

Góc nhìn giao dịch thị trường

Chỉ số VN-Index đóng cửa tăng 3.72 điểm (+ 0.29%) trong ngày hôm nay. Hôm nay có vài điểm đáng lưu ý như sau:

(1) Tổ chức tín dụng, dược phẩm sinh học, hàng tiêu dùng và trang trí, bảo hiểm, nguyên vật liệu, tư liệu sản xuất, thực phẩm đồ uống và thuốc lá, dịch vụ chuyên biệt và thương mại, bất động sản... là nhóm tăng giá nhiều nhất trong ngày. Đà tăng được dẫn dắt bởi các cổ như VCB, BID, CTG, TCB, STB, VIB, ACB, EIB, IMP, DVN, DHT, GEX, VGT, M10, SAM, TLG, VGG, BVH, BIC, MIG, BMI, GVR, KSV, MSR, HGM, MTA, CII, PC1, HUT, C4G, LCG, MSN, VNM, HAG, MPC, FMC, VEF, VIC, VRE, NLG, SJS, DXG... Các điểm cần lưu ý ở những nhóm ngành này:

(i) CTG tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Long White Candle”;
- ✓ Giá tăng khối lượng tăng – Tín hiệu tăng giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Giá thiết lập mốc cao mới trong 52 tuần – Tín hiệu tích cực;
- ✓ Giá đang trong sóng 5 tăng giá với mục tiêu 43 – 48;
- ✓ Hỗ trợ khi giảm giá quanh 38 -39;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 54%;

(ii) STB tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Small White Candle”;
- ✓ Giá tăng khối lượng tăng – Tín hiệu tăng giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Giá đang trong sóng 5 tăng giá với mục tiêu 39 -41;
- ✓ Cổ phiếu đang tiềm ẩn phân kỳ âm cảnh báo sự đảo chiều cản trở đà tăng giá – Tín hiệu thận trọng nếu muốn mua cổ phiếu;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 54%;

(iii) VIB tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “White Candle”;
- ✓ Giá tăng khối lượng tăng – Tín hiệu tăng giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Dải băng trên mở ra hỗ trợ giá tăng – Tín hiệu tích cực;
- ✓ Giá đang trong sóng 5 tăng giá với mục tiêu 23;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 53%;

(iv) GEX tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “White Candle”;
- ✓ Giá tăng khối lượng giảm – Tín hiệu tăng giá không có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Cổ phiếu vào vùng quá mua ngắn hạn – Có thể xuất hiện nhịp chỉnh ngắn;
- ✓ GEX tăng giá vượt kháng cự động MA(200) và đã xóa mẫu hình kỹ thuật tiêu cực;

- ✓ Sóng 3 tăng giá có mục tiêu 24;
- ✓ Hỗ trợ khi giảm giá là vùng giá 20 – 21;
- ✓ Lợi nhuận quý 4 gấp 28,6 lần so với cùng kỳ, đạt 567,26 tỷ đồng là tin hỗ trợ cổ phiếu;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 56%;

(v) PCI tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “White Candle”;
- ✓ Giá tăng khối lượng tăng – Tín hiệu tăng giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Phân kỳ dương cảnh báo sự đảo chiều giữa giá và RSI(14) – Tín hiệu tích cực;
- ✓ Lũy kế cả năm 2024, doanh thu đạt 10.078,08 tỷ đồng, tăng 29,62% so với cùng kỳ, lợi nhuận lũy kế đạt 460,34 tỷ đồng, tăng 228,88% so với cùng kỳ;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 54%;

(vi) BVH tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “White Candle”;
- ✓ Giá tăng khối lượng tăng – Tín hiệu tăng giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Giá hồi phục tại ngưỡng hỗ trợ động MA(50) – Tín hiệu tích cực;
- ✓ BVH đang trong sóng 5 tăng giá với mục tiêu 57 – 62;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 52%;

(2) Viễn thông, truyền thông giải trí, xe và linh kiện, năng lượng, phần mềm... là nhóm giảm giá nhiều nhất trong ngày. Đà giảm được dẫn dắt bởi các cổ phiếu như CTR, VGI, FOX, VNZ, YEG, CSM, DRC, PVD, FPT, CMG... Các điểm cần lưu ý ở những nhóm ngành này:

(i) FOX giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Long Black Candle”;
- ✓ Giá giảm khối lượng giảm - Tín hiệu giảm giá không có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Hỗ trợ hiện tại quanh vùng giá 92 – 93;
- ✓ Lợi nhuận Q4/2024 tăng 25,91% so với cùng kỳ, lãi 720,71 tỷ đồng;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 65%;

(ii) YEG giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Black Clsoing Marubozu”;
- ✓ Giá giảm khối lượng tăng - Tín hiệu giảm giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Sóng giảm giá cấu trúc đang hình thành – Tín hiệu tiêu cực;
- ✓ YEG ghi nhận lãi 71,02 tỷ đồng trong quý IV, lũy kế năm 2024 ghi nhận lãi 126,77 tỷ đồng, tăng 378% so với cùng kỳ và vượt 20,7% so với kế hoạch. Tuy nhiên, xét hoạt động kinh doanh cốt lõi, trong năm 2024, Yeah1 ghi nhận âm 40 tỷ đồng so với cùng kỳ dương 10,5 tỷ đồng, tức giảm 50,5 tỷ đồng; và doanh thu tài chính tăng 311,7%, tương ứng tăng thêm 135,9 tỷ đồng lên 179,5 tỷ đồng.
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 58%;

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT: Dải băng trên mở ra tại ngưỡng kháng cự 1,280 điểm

VN-Index dưới góc nhìn kỹ thuật

VN-Index đóng cửa giao dịch tạo thành mẫu hình giao dịch “Small White Candle”. Khối lượng giao dịch tăng và nằm trên mức trung bình 20 ngày. Theo lý thuyết, thì giá tăng khối lượng giao dịch tăng là mô hình tăng giá có sự hỗ trợ của khối lượng – Tín hiệu tích cực.

Các điểm cần lưu ý:

(i) NĐT nước ngoài bán ròng hơn 994 tỷ đồng (Tính cả 3 sàn). Tốp mua ròng khớp lệnh của nước ngoài gồm các mã: OCB, SHS, CTG, TCH, FPT, VIC, PC1, SHB, KBC, MCH... Tốp bán ròng khớp lệnh của nước ngoài gồm các mã: MSN, MWG, DGC, STB, FRT, GMD, VRE, VHM, HCM... Khối ngoại đã bán ròng 5 phiên liên tiếp sau Tết Âm Lịch. Lượng bán ròng hôm nay chủ yếu qua thỏa thuận với hơn 13 triệu MSN được giao dịch. Có thể việc bán thỏa thuận MSN tới từ giao dịch thoái vốn của SK. Về cơ bản giao dịch khớp lệnh bán ròng hàng ngày của khối ngoại quanh mức 200 – 400 tỷ (Đây là quy mô tương đối nhỏ so với giao dịch thị trường lúc này).

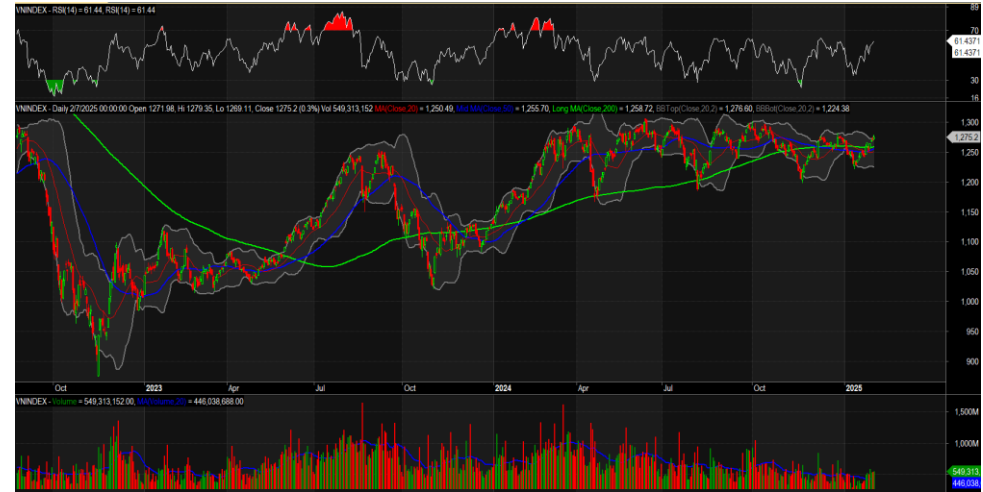
(ii) Với cây nến tăng hôm nay, dải băng trên đã bắt đầu mở ra hỗ trợ đà tăng của giá. Mặc dù, cây nến đóng cửa không phải là cây nến có giá cao nhất ngày nhưng với việc duy trì đà tăng, chúng ta đã có mẫu hình đồ thị đẹp hơn với dải băng trên đang mở ra hỗ trợ giá lên. Chúng tôi thấy hình ảnh đồ thị của nhiều mã đã ở sóng 5 giảm giá, vùng quá bán hay khá đông cổ phiếu thiết lập vùng cao mới. Đây là dấu hiệu của xu hướng tăng giá. Như đã nhiều lần chia sẻ chúng tôi cho rằng chu kỳ tháng 3/2025 là sóng chu kỳ và bất cứ sự điều chỉnh nào trong ngắn hạn lúc này đều là cơ hội mua cổ phiếu.

(iii) Về dòng tiền, chúng tôi thấy hoạt động đầu cơ theo tin tức đang diễn ra như việc kéo dòng khoáng sản (Tin Trung Quốc cấm xuất khẩu một số loại khoáng sản), hay tin đầu giá đất Thủ Thiêm (CII tăng trần nhờ có quỹ đất ở Thủ Thiêm)... Khi vòng quay rủi ro xuất hiện, nghĩa là tiền lỏng đang xuất hiện đây thường là cơ hội sinh lợi tốt với thị trường cho thấy tâm lý NĐT đang dần dịch chuyển sang trạng thái ưa thích mạo hiểm hơn. Điểm sáng trong ngày là CTG thiết lập mốc cao mới và như vậy, chúng ta có sự bứt phá của một cổ phiếu ngành hàng quốc doanh vốn thường xuyên là nhóm có tính dẫn dắt thị trường mỗi giai đoạn tạo sóng. Điều này về cơ bản tạo ra hiệu ứng tích cực. Rủi ro tin tức hiện nay chính là thương chiến do Tổng Thống Trump đang phát động với ý định đánh thuế vào các nước có áp thuế cao với Mỹ so với chiều ngược lại. Xét tất cả các loại hàng hóa, Việt Nam đang là nước áp thuế thấp hơn Mỹ áp thuế vào Việt Nam (nếu phân rã thì có hàng hóa áp ít hơn) nên tổng thể có thể Việt Nam sẽ được hưởng lợi ngắn hạn trong thương chiến lần này nếu không bị gọi tên tuy nhiên về trung và dài hạn nếu thương chiến kéo dài mà không có đàm phán thì tất cả các nước đều chịu thiệt.

Theo phương pháp phân tích “Price Action” với VN30 chúng ta có 13 mã cho tín hiệu mua, 05 mã cho tín hiệu bán, 12 mã cho tín hiệu đi ngang. CTG, VIB, VCB... cho tín hiệu tích cực.

Theo thống kê định lượng, với mẫu hình hôm nay thì phiên giao dịch tiếp theo, VN-Index có xác suất giảm điểm là 54% và 36.36% giá đóng cửa cao hơn giá mở cửa. Dựa trên thống kê, chỉ số giao dịch giảm điểm với giá đóng cửa thấp hơn giá mở cửa vào phiên giao dịch ngày thứ 2. Hỗ trợ là 1,250 điểm và kháng cự là 1,280 điểm.

Biểu đồ chỉ số VN-Index



Biểu đồ cổ phiếu CTG



HỖ TRỢ VÀ KHÁNG CỰ CỔ PHIẾU TRONG NGÀY

Ticker	Pivot	BC	TC	NarrowRange	R1	R2	R3	R4	S1	S2	S3	S4
HNX30	476.53	476.85	476.21	YES	478.48	481.08	483.03	485.63	473.93	471.98	469.38	467.43
HNXINDEX	229.55	229.57	229.52	YES	230.14	230.8	231.39	232.05	228.89	228.3	227.64	227.05
UPIINDEX	97.14	97.09	97.19	YES	97.47	97.71	98.04	98.28	96.9	96.57	96.33	96
VN30	1339.58	1338.97	1340.19	YES	1346.48	1352.16	1359.06	1364.74	1333.9	1327	1321.32	1314.42
VNINDEX	1274.55	1274.23	1274.88	YES	1280	1284.79	1290.24	1295.03	1269.76	1264.31	1259.52	1254.07
VNXALL	2117.01	2117.01	2117.01	YES	2117.01	2117.01	2117.01	2117.01	2117.01	2117.01	2117.01	2117.01
VN30FIM	1341.9	1341.2	1342.6	YES	1348.9	1354.5	1361.5	1367.1	1336.3	1329.3	1323.7	1316.7
VN30F1Q	1350.3	1349.5	1351.1	YES	1356.4	1360.9	1367	1371.5	1345.8	1339.7	1335.2	1329.1
VN30F2M	1346	1346.5	1345.5	YES	1351	1357	1362	1368	1340	1335	1329	1324
VN30F2Q	1351.47	1350	1352.93	NO	1357.33	1360.27	1366.13	1369.07	1348.53	1342.67	1339.73	1333.87
BCM	70.37	70.55	70.18	NO	70.73	71.47	71.83	72.57	69.63	69.27	68.53	68.17
ACB	25.63	25.6	25.67	NO	25.87	26.03	26.27	26.43	25.47	25.23	25.07	24.83
BID	40.37	40.3	40.43	NO	40.93	41.37	41.93	42.37	39.93	39.37	38.93	38.37
BVH	52.2	52.25	52.15	YES	53.3	54.5	55.6	56.8	51	49.9	48.7	47.6
CTG	40.42	40.22	40.61	NO	41.58	42.37	43.53	44.32	39.63	38.47	37.68	36.52
GVR	29.48	29.53	29.44	NO	29.87	30.33	30.72	31.18	29.02	28.63	28.17	27.78
GAS	67.53	67.65	67.42	NO	67.77	68.23	68.47	68.93	67.07	66.83	66.37	66.13
FPT	146.2	146.25	146.15	YES	146.6	147.1	147.5	148	145.7	145.3	144.8	144.4
HDB	22.95	22.98	22.92	NO	23.05	23.2	23.3	23.45	22.8	22.7	22.55	22.45
HPG	26.68	26.7	26.67	YES	26.77	26.88	26.97	27.08	26.57	26.48	26.37	26.28
MBB	22.72	22.7	22.73	YES	23.03	23.32	23.63	23.92	22.43	22.12	21.83	21.52
MSN	67.63	67.6	67.67	YES	68.07	68.43	68.87	69.23	67.27	66.83	66.47	66.03
MWG	58.57	58.4	58.73	NO	59.33	59.77	60.53	60.97	58.13	57.37	56.93	56.17
PLX	39.82	39.8	39.83	YES	39.93	40.02	40.13	40.22	39.73	39.62	39.53	39.42
POW	11.98	12	11.97	NO	12.17	12.38	12.57	12.78	11.77	11.58	11.37	11.18
SAB	52.5	52.55	52.45	YES	52.7	53	53.2	53.5	52.2	52	51.7	51.5
SSB	18.55	18.48	18.63	NO	18.9	19.1	19.45	19.65	18.35	18	17.8	17.45
SHB	10.57	10.57	10.56	YES	10.63	10.72	10.78	10.87	10.48	10.42	10.33	10.27
SSI	25.05	25.08	25.03	YES	25.15	25.3	25.4	25.55	24.9	24.8	24.65	24.55
TCB	25.58	25.5	25.67	NO	25.97	26.18	26.57	26.78	25.37	24.98	24.77	24.38
STB	37.58	37.65	37.52	NO	37.97	38.48	38.87	39.38	37.07	36.68	36.17	35.78
TPB	16.6	16.63	16.58	NO	16.75	16.95	17.1	17.3	16.4	16.25	16.05	15.9
VHM	38.85	38.9	38.8	NO	38.95	39.15	39.25	39.45	38.65	38.55	38.35	38.25
VCB	92.9	92.85	92.95	YES	93.3	93.6	94	94.3	92.6	92.2	91.9	91.5
VIB	20.5	20.5	20.5	YES	20.75	21	21.25	21.5	20.25	20	19.75	19.5
VJC	97.93	97.85	98.02	YES	98.37	98.63	99.07	99.33	97.67	97.23	96.97	96.53
VIC	40.53	40.47	40.59	NO	40.82	40.98	41.27	41.43	40.37	40.08	39.92	39.63
VPB	19.02	19.05	18.98	NO	19.13	19.32	19.43	19.62	18.83	18.72	18.53	18.42
VNM	60.87	60.9	60.83	YES	61.13	61.47	61.73	62.07	60.53	60.27	59.93	59.67
VRE	16.78	16.75	16.82	NO	16.97	17.08	17.27	17.38	16.67	16.48	16.37	16.18

- Resistance và Support: Là các hỗ trợ và kháng cự trong ngày của cổ phiếu. Nhà đầu tư khi mua bán thì cần theo các vùng giá hỗ trợ hay kháng cự.
- Pivot: Là nơi xác nhận xu hướng đảo chiều của cổ phiếu.

CỔ PHIẾU CÓ KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH ĐỘT BIẾN

Ticker	Volume	AvgVolume 10 Days	Change %	Daily Returns %
TCB	26,585,000	13,254,950	201	2.18
CII	17,591,000	2,043,820	861	6.64
CTG	14,973,700	6,705,800	223	3.29
POW	9,583,500	4,005,720	239.25	1.27
BID	8,054,000	2,801,490	287	1.76
AAH	7,450,400	1,403,020	531	10.53
PC1	4,527,600	1,679,960	269.51	2.35
IJC	3,621,900	1,565,560	231	1.43
HTN	3,061,800	541,630	565	6.7
QCG	2,861,000	553,070	517.29	6.75
BCR	2,823,300	1,161,620	243	2.22
MSR	2,301,400	847,450	272	11.36
DDG	2,088,900	397,010	526	6.9
TTF	1,931,700	664,530	291	2.58
FUEVFVND	1,799,700	584,080	308.13	-0.64
TVN	1,741,300	503,440	346	4.71
DTD	1,739,800	596,090	292	-3.81
DRI	1,716,800	774,680	222	0.76
LSS	1,544,500	425,120	363	3.77
AAS	1,512,800	413,610	365.76	1.18
AMV	1,489,100	96,620	1,541	6.25
ACM	1,470,900	184,820	796	16.67
QBS	1,371,500	58,420	2,348	16.67
BVH	1,239,500	521,150	238	1.76
DCS	1,183,500	127,960	924.9	11.11
TCL	1,180,600	188,750	625	6.88
VKC	1,180,300	102,950	1,146	0
ABB	1,148,300	492,440	233	1.35
POM	1,006,700	267,810	376	4.76
PVX	989,600	153,400	645	11.76
SBG	976,100	222,580	439	6.76
MIG	938,300	202,290	464	1.16
HHG	907,500	276,940	328	6.25
KSQ	879,300	152,600	576	10
VPG	876,600	284,630	308	5.98
PIV	824,200	195,740	421	2.94
DVM	818,600	140,120	584	3.75
SAM	784,000	283,140	277	4.35
SAB	768,400	349,390	220	-0.57
BII	710,700	11,690	6,080	14.29

- Lưu ý: TCB, ORS...có khối lượng giao dịch đột biến lớn

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ MUA BÁN CỦA SMART INVEST

Ngày khuyến nghị	Mã CK	Khuyến nghị hành động	Giá mua/bán	Hiệu suất sinh lời	Ghi chú
6-Feb	MSH	Mua	≤ 55	10% -20%	Sóng 5 tăng giá hình thành
6-Feb	MSR	Mua	≤ 14	10% -20%	Kết thúc 5 sóng giảm, hình thành sóng tăng giá/ Cổ phiếu mang tính đầu cơ
6-Feb	MML	Mua	≤ 31.4	10% -20%	Mô hình đáy vòng

Các lưu ý cần chú ý:

- Hôm nay chúng tôi **MỞ MUA 03 CỔ PHIẾU MỚI**;

Tin tức kinh tế, vĩ mô

- Thị trường ngoại tệ:** Phiên 06/02, NHNN niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 24.425 VND/USD, tăng mạnh tiếp 30 đồng so với phiên trước đó. Tỷ giá mua giao ngay và tỷ giá bán giao ngay được giữ nguyên niêm yết lần lượt ở mức 23.400 VND/USD và 25.450 VND/USD. Trên thị trường LNH, tỷ giá chốt phiên với mức 25.270 VND/USD, tăng mạnh 115 đồng so với phiên 05/02. Tỷ giá trên thị trường tự do giảm 10 đồng ở chiều mua vào và 30 đồng ở chiều bán ra, giao dịch tại 25.610 VND/USD và 25.710 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Ngày 06/02, lãi suất chào bình quân LNH VND giảm tiếp 0,11 - 0,16 đpt ở tất cả các kỳ hạn từ 1M trở xuống so với phiên trước đó; cụ thể: ON 4,37%; 1W 4,57%; 2W 4,73 và 1M 4,85%. Lãi suất chào bình quân LNH USD đi ngang ở kỳ hạn ON trong khi giảm 0,01 đpt ở kỳ hạn 1W và tăng 0,02 – 0,03 đpt ở các kỳ hạn 2W và 1M, giao dịch tại: ON 4,38%; 1W 4,43%; 2W 4,51%, 1M 4,59%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp tăng ở tất cả các kỳ hạn, chốt phiên với mức: 3Y 2,10%; 5Y 2,35%; 7Y 2,68%; 10Y 3,04%; 15Y 3,23%.
- Nghị quyết thị trường mở:** Trên kênh cầm cố, NHNN chào thầu 9.000 tỷ đồng ở kỳ hạn 07 ngày, lãi suất ở mức 4,0%. Có 8.172,13 tỷ đồng trúng thầu; có 5.000 tỷ đồng đảo hạn. NHNN chào thầu tín phiếu NHNN kỳ hạn 07 ngày, đấu thầu lãi suất. Có 4.999,8 tỷ đồng tín phiếu trúng thầu; có 9.999,6 tỷ đồng đảo hạn. Như vậy, NHNN bơm ròng 8.171,93 tỷ đồng ra thị trường phiên hôm qua.

Cách thức chốt lời và dừng lỗ

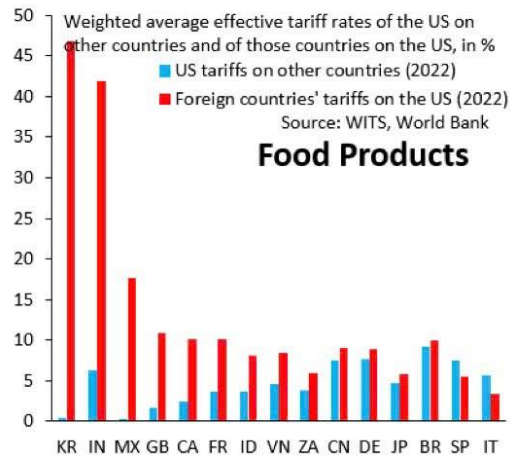
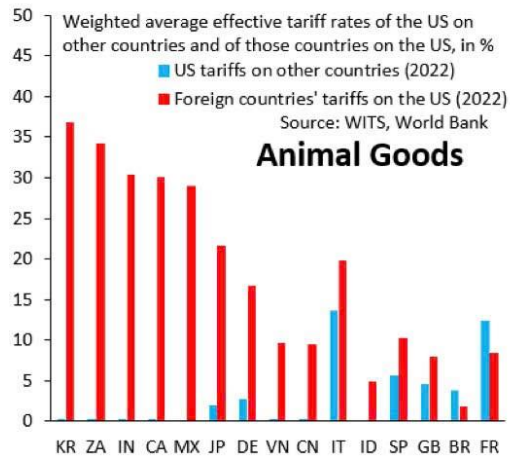
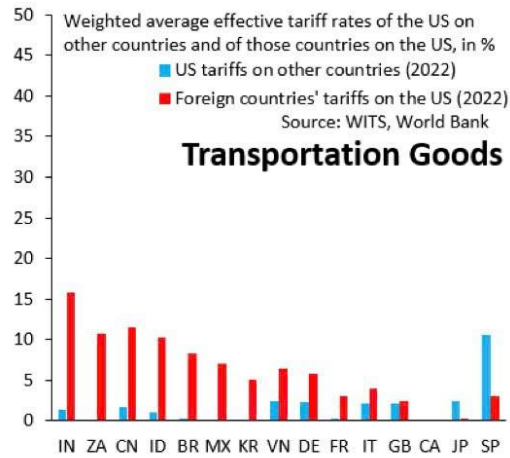
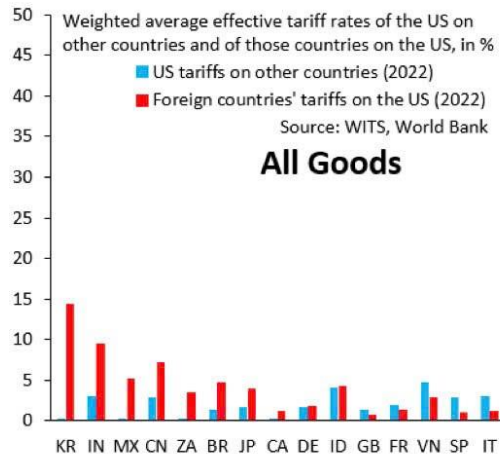
- Các mã trong danh mục chúng tôi khuyến nghị khi đạt hiệu suất sinh lời kỳ vọng nhà đầu tư có thể chốt lời hoặc đặt Trailing Stop (Các lệnh duy trì mức lãi mong muốn để đảm bảo tỷ lãi khi thị trường đảo chiều sau khi đã có lãi đạt kỳ vọng và để tài khoản nuôi lãi chạy).

Nguyên tắc dừng lỗ. Nhà đầu tư có thể lựa chọn các nguyên tắc dừng lỗ sau tùy theo quan điểm lựa chọn:

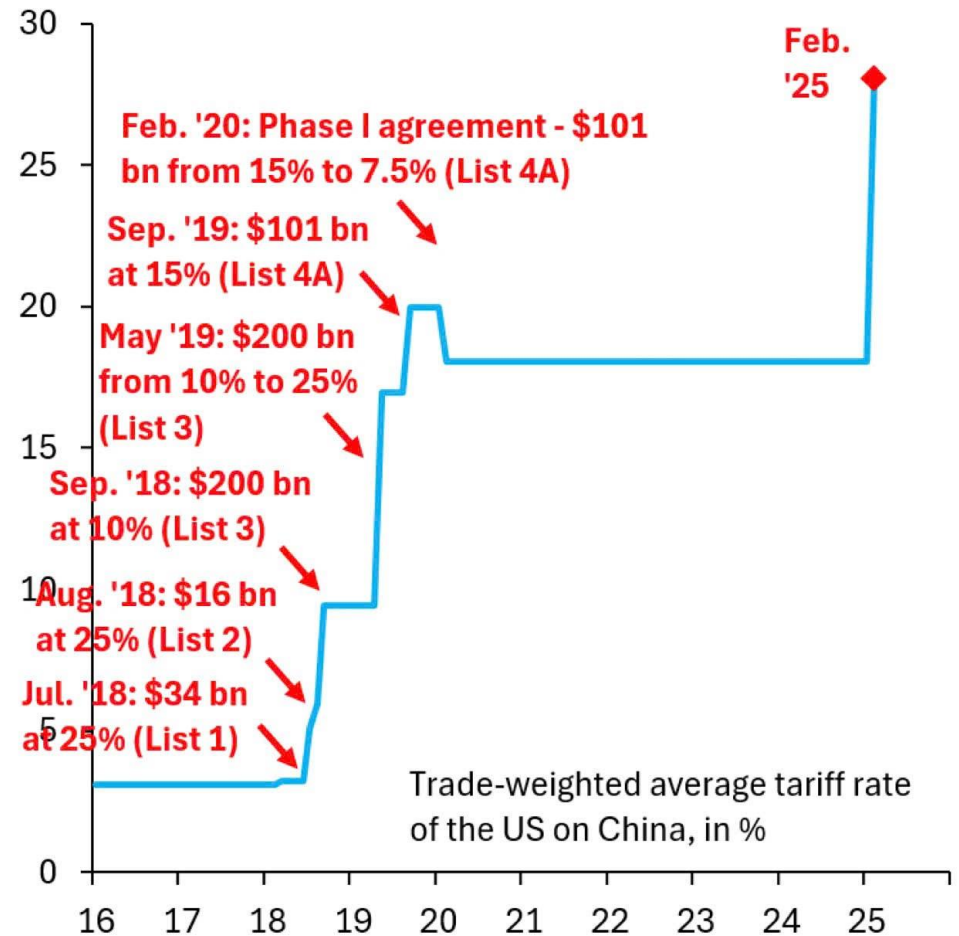
- Đặt mức dừng lỗ bằng ½ mức lợi nhuận trung bình mà mình kiếm được hàng năm;
- Đặt mức dừng lỗ theo điểm “Uncle”: Ngưỡng mà bản thân không thể chịu đựng được;
- Đặt mức dừng lỗ 10% ;



Mỹ đang áp thuế cao hơn với tất cả hàng hóa so với Việt Nam áp thuế vào Mỹ



Thương chiến với Trung Quốc của Mỹ





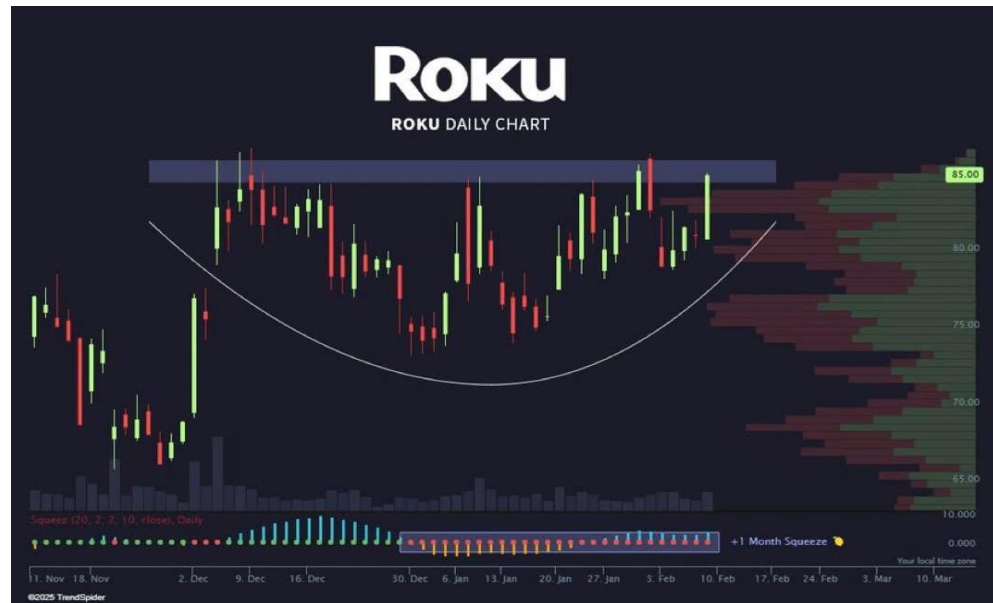
Đã vu với AMD ?



Snowflake có Break out mô hình Bullish Falling Wedge – Tín hiệu tích cực ?



Roku sẽ có Break out ?



Uber sẽ tiếp tục thiết lập mốc cao mới ?



Kết luận: Dự báo các chỉ số chính sẽ giảm điểm vào phiên tới nay.

(*)**Bản quyền:** Bản tin này được bảo vệ bản quyền Công ty Cổ phần Chứng Khoán Smart Invest bởi luật pháp Việt Nam và các luật lệ, công ước khác. Mọi hình thức sao chép, tái bản, sử dụng trên các phương tiện truyền thông đối với Bản tin này cần được sự đồng thuận của Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Những dữ liệu trong Bản tin này được dựa trên và dẫn xuất từ những nguồn thông tin đại chúng và được cho là đáng tin cậy; tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm và cam kết về tính chính xác và thích hợp của các thông tin đó đối với mọi đối tượng người dùng Dữ liệu trong Bản tin có thể thay đổi mà không cần báo trước Bản tin được viết cho mục đích cung cấp thông tin, không bao gồm bất cứ một khuyến nghị mua bán nào hướng tới mọi loại công cụ tài chính và cam kết trong bất kỳ chiến lược giao dịch nào Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest miễn trách đối với mọi hình thức hiểu và sử dụng Bản tin.



CTCP CHỨNG KHOÁN SMART INVEST (AAS)

 <https://www.aas.com.vn>

 Tổng đài: 1900 1811

 trungtamcskh@aas.com.vn

Mở tài khoản ngay

